

Số: 03/2022/QĐST-KDTM

Đ, ngày 28 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2021/TLST-KDTM ngày 19 tháng 11 năm 2021.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: N(Tên viết tắt: A); Trụ sở tại: Số 2 đường Láng Hạ, Phường T, quận B, TP H. Người đại diện pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình K - Chức vụ: Giám đốc A chi nhánh tỉnh B, địa chỉ: Số 884, đường Võ Nguyễn Giáp, thành phố Đ, tỉnh B (*Quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019*). Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Đình K: Ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng hộ sản xuất và cá nhân A chi nhánh tỉnh B (*Giấy ủy quyền số 1131/GUQ-NHNoĐB-TH ngày 13/10/2021 của Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh tỉnh B.*)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thúy H; Địa chỉ: Tổ 23 (Nay là tổ 07), phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Hồng Q; Địa chỉ: Tổ 23 (Nay là tổ 07), phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Bà Nguyễn Thúy H và ông Phạm Hồng Q có trách nhiệm trả cho A Chi nhánh tỉnh B số tiền nợ cụ thể tính đến ngày 18/02/2022 như sau:

Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là: 785.783.560 đồng (*Bảy trăm tám mươi lăm triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm sáu mươi đồng*), (Trong đó tiền

gốc là: 600.000.000 đồng), tiền lãi là: 185.783.560 đồng (Lãi trong hạn: 135.758.903 đồng; Lãi quá hạn: 50.024.657 đồng), cụ thể tại hợp đồng tín dụng số 8900LAV201900405 ngày 18/4/2019.

2. 2. Bà Nguyễn Thúy H và ông Phạm Hồng Q phải tiếp tục trả tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn đối với số tiền gốc còn nợ, tính từ ngày 19/02/2022 đến khi thi hành án xong, cụ thể: Lãi suất trong hạn là: 9,5%/năm, lãi suất quá hạn là: 14,25%/năm.

2. 3. Bà Nguyễn Thúy H và ông Phạm Hồng Q tiếp tục thực hiện Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác số 109/2018/HĐTC ngày 10/4/2018 đã ký giữa bên nhận thế chấp là A chi nhánh tỉnh B, bên thế chấp là bà Nguyễn Thúy H và ông Phạm Hồng Q.

2. 4. Trong trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ khoản tiền vay, bà Nguyễn Thúy H và ông Phạm Hồng Q phải dùng các nguồn thu nhập khác hoặc tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của mình để thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến khi hết số tiền gốc và lãi đã vay.

2. 5. Án phí: Bà Nguyễn Thúy H và ông Phạm Hồng Q chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 17.715.671 đồng (*Mười bảy triệu, bảy trăm mười lăm nghìn, sáu trăm bảy mươi một đồng*).

Trả lại cho A Chi nhánh tỉnh B 17.130.575 đồng (*Mười bảy triệu, một trăm ba mươi nghìn, năm trăm bảy mươi lăm đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp theo biên lai số 0001735 ngày 18/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Tòa án tỉnh ĐB;
- Thi hành án dân sự TP.ĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành

